UBND HUYỆN VĂN LÂM **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ LƯƠNG VIỆT NAM TRƯỜNG TH LƯƠNG TÀI**                             **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

  Số: 143 /KH-THLT

*Lương Tài , ngày 01 tháng 11 năm 2023*

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG**

**GIAI ĐOẠN 2023 - 2028, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2033**

**I. GIỚI THIỆU TỔNG QUÁT VỀ TRƯỜNG**

Trường Tiểu học Lương Tài thuộc xã Lương Tài, huyện Văn Lâm, tỉnh Tài Yên Trong những năm qua trường luôn phấn đấu không ngừng vượt mọi khó khăn từng bước đi lên và ngày càng trưởng thành. Trường tiểu học Lương Tài được xây dựng trong công cuộc đổi mới nền giáo dục Việt Nam. Trong những năm vừa qua trường Tiểu học Lương Tài đang từng bước đi trên chặng đường đầy thử thách khó khăn nTài cũng có rất nhiều thuận lợi. Những kết quả mà nhà trường đã đạt được đã chứng minh điều đó. Nhà trường đang từng bước ổn định, phát triển bền vững và ngày càng trưởng thành, trường đã giữ vững, đang phấn đấu và sẽ trở thành một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của các bậc phụ huynh và học sinh. Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2023-2028, tầm nhìn 2033 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hiệu trưởng nhà trường và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường Tiểu học Lương Tài là hoạt động có ý Lương quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông, chỉ đạo của Sở Giáo dục, PGD&ĐT Văn Lâm. Trường tiểu học Lương Tài quyết tâm xây dựng một ngôi trường luôn ổn định về số lượng, đảm bảo về chất lượng và có uy tín trong huyện.

**II. CƠ SỞ XÂY DỰNG CHIẾN LƯỢC.**

**1. Cơ sở pháp lý:**

*- Căn cứ Nghị quyết số 29, Khóa XI của BCH TW Đảng vể “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”;*

*- Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội khóa 14;*

*- Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;*

*- Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;*

*- Nghị định 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ qui định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở;*

*- Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học;*

**2. Cơ sở thực tiễn:**

**2.1 Về đội ngũ CB-GV-NV:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số cán bộ, giáo viên, nhân viên** | **TSố** | **Biên  chế** | **Trình độ chuyên môn** | | | | **Trình độ lý  luận chính trị** | | **Đảng viên** |
| **Trung**  **cấp** | **CĐ** | **ĐH** | **Trên  ĐH** | **Trung  cấp** | **Cao cấp** |
| 27 | 27 | 1 | 4 | 22 |  |  |  | 23 |
| **CBQL** | 2 | 2 |  |  | **2** |  | **2** |  | 2 |
| **Giáo viên văn hóa** | 19 | 19 | 1 | **3** | **15** |  |  |  | 16 |
| **GV Mĩ thuật** | **1** | **1** |  |  | **1** |  |  |  | **1** |
| **GV âm nhạc** | 1 | 1 |  |  | 1 |  |  |  | **1** |
| **GV TD** | 1 |  |  | 1 |  |  |  |  |  |
| **Giáo viên TPT** | 0 | 0 |  |  |  |  |  |  |  |
| **Giáo viên ngoại ngữ** | 1 | 1 |  |  | 1 |  |  |  | **1** |
| **Nhân viên văn thư - KT** | 1 | 1 |  |  | 1 |  |  |  | **1** |
| **Nhân viên thư­ viện +TBDH** | 1 | 1 |  |  | 1 |  |  |  | **1** |

**- Phân loại theo độ tuổi**

+ Tuổi từ 20- 29: 05 Đ/c

+ Tuổi từ 30- 39: 08 Đ/c

+Tuổi từ 40- 49: 10 Đ/c

+ Trên 50: 04 Đ/c

\* Đảng viên: 23 đ/c ; Đoàn viên: 09 đ/c.

**2.2. Quy mô Trường, lớp**

\* Tổng số toàn trường có 20 lớp/ 895 trong đó HS nữ 400 em; Đội viên 358 em.

- Học sinh lưu ban 4 em

- HS mới tuyển lớp 1: 174 em

+ Chia ra cụ thể như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối lớp 1** | | **Khối lớp 2** | | **Khối lớp 3** | | **Khối lớp 4** | | **Khối lớp 5** | | **Tổng số** | |
| Số lớp | Số HS | Số lớp | Số HS | Số lớp | Số HS | Số lớp | Số HS | Số lớp | Số HS | Số lớp | Số HS |
| 4 | 178 | 4 | 159 | 4 | 200 | 4 | 181 | 4 | 177 | 20 | 895 |

- Nhìn chung học sinh đều chăm ngoan, chăm học, thực hiện tốt các nền nếp như truy bài, thể dục, vệ sinh, nghi thức đội.

**2.3. Tình hình cơ sở vật chất**

\* Tổng diện tích toàn trường : 10977m2

- Diện tích sân chơi : 2000m2

- Diện tích bãi tập : 1000m2

\* Tổng số các phòng : 23

- Phòng học có 16 phòng

- Phòng Hiệu trưởng 01 phòng

- Phòng phó hiệu trưởng 01 phòng

- Phòng Hội đồng 01 phòng

- Phòng thư viện 01 phòng

- Phòng đọc 01 phòng

- Phòng kế toán- Văn thư: 01phòng

\* Trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học

- Sách tham khảo: 1268

- Sách nghiệp vụ: 474

- SGK: 782

- Bàn ghế học sinh 320 bộ

- Bàn ghế giáo viên 16 bộ

- Nói chung CSVC đảm bảo cho công tác dạy và học.

Nhà trường là cơ sở giáo dục có bề dày truyền thống dạy tốt- học tốt, là địa chỉ giáo dục tin cậy của nhân dân địa phương. Đội ngũ cán bộ, giáo viên được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sự phạm tốt, đáp ứng nhanh với nhu cầu đổi mới và hội nhập. Hiện nay, nhà trường đang bước vào một giai đoạn mới của giáo dục, giai đoạn thực hiện đổi mới chương trình và sách giáo khoa. Để tiếp nối và phát huy được kết quả đạt được trong giai đoạn trước, nhà trường cần phải xây dựng được kế hoạch chiến lược phát triển trong giai đoạn tới. Kế hoạch phát triển nhà trường nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban Giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường Tiểu học Lương Tài là hoạt động quan trọng trong việc thực hiện chính sách của chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông. Cùng các trường Tiểu học  trên địa bàn huyện Văn Lâm xây dựng ngành giáo dục phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội của đất nước, hội nhập quốc tế.

**III. PHÂN TÍCH VÀ ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG**

**1.Môi trường bên trong:**

***\*Điểm mạnh:***

-Ban giám hiệu đoàn kết, có tầm nhìn khoa học. Trong công tác chỉ đạo, điều hành luôn chủ động có kế hoạch cụ thể, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Khi thực hiện luôn chủ động điều chỉnh kế hoạch kịp thời sát với thực tế. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên và cha mẹ học sinh nhà trường.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên là một tập thể đoàn kết, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Tỷ lệ giáo viên trên lớp đạt 1.32, đủ về chủng loại.

+ Hàng năm CBQL, GV được xếp loại chuẩn HT, chuẩn NNGVTH từ đạt trở lên là 100%.

+ Số GV đạt danh hiệu giáo viên giỏi các cấp (5 năm gần đây): huyện: 04;

+ Hàng năm, các CBQL, GV đều được bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng với nhu cầu đổi mới.

Hiện tại, nhà trường có 1 đồng chí là GV cốt cán cấp huyện, trong công tác luôn chấp hành tốt kỷ luật lao động, quy chế chuyên môn, năng động, sáng tạo có tinh thần chia sẻ và hợp tác với đồng nghiệp, có ý thức đổi mới phương pháp giảng dạy theo phương châm lấy học sinh làm trung tâm và phát huy tối đa sự sáng tạo của người học.

- Quy mô phát triển của nhà trường trong 5 năm tiếp theo khá ổn định, có 20 lớp học với khoảng 900 đến 1000 học sinh. Số lớp, số lượng học sinh/ lớp đảm bảo quy định tại Điều lệ trường tiểu học. Học sinh tích cực học tập, rèn luyện tốt.

- Học sinh giỏi các cấp tăng, học sinh được đánh giá có phẩm chất và năng lực đạt cao và ổn định. Công tác bồi dưỡng mũi nhọn được quan tâm đúng mức, có kết quả cao, ổn định.

- Cơ sở vật chất khang trang, rộng rãi, thoáng mát. Thiết bị khá đầy đủ, đáp ứng yêu cầu dạy và học của giáo viên, học sinh. Hệ thống thông tin ổn định, trường có nối mạng Internet ở cả 3 điểm trường.

***\*Điểm yếu***

- Cán bộ quản lý tính sáng tạo chưa cao, đôi khi còn thiếu quyết liệt trong công việc.

  - Một bộ phận cán bộ giáo viên còn hạn chế về năng lực chuyên môn, việc ứng dụng công nghệ thông tin còn lúng túng.

- Việc đổi mới phương pháp dạy học của một số giáo viên chưa linh hoạt, chỉ coi trọng việc dạy kiến thức, chưa quan tâm nhiều đến dạy kỹ năng sống, chưa tạo cơ hội để học sinh phát huy hết năng lực và phẩm chất của mình.

- Chất lượng đại trà đã có nhiều chuyển biến tích cực song vẫn còn ở mức khiêm tốn so với mặt bằng chung của toàn huyện.

- Cơ sở vật chất: Thiết bị dạy-học chưa đồng bộ, hiện đại không phù hợp với dạy học theo CTGDPT 2018, chưa đáp ứng nhu cầu giảng dạy và học tập của nhà trường. Chưa có nhiều những thiết bị hiện đại phục vụ việc dạy – học, thiết bị phục vụ cho việc rèn luyện thể chất.

**2. Môi trường bên ngoài:**

***a.Thời cơ***

 - Là một trường có uy tín về chất lượng giáo dục nên được sự quan tâm của các cấp,các ngành. Nền tảng là trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

- Nhà trường được sự quan tâm lãnh chỉ đạo của Đảng uỷ, Chính quyền địa phương, sự hỗ trợ của các ban ngành đoàn thể, đặc biệt sự quan tâm phối kết hợp của các bậc cha mẹ học sinh.

- Đảng uỷ, UBND, các đoàn thể xã Lương Tài rất quan tâm đến công tác giáo dục. Nhân dân địa phương và các bậc phụ huynh học sinh luôn đồng tình ủng hộ, tích cực phối hợp với nhà trường trong các hoạt động giáo dục, đặc biệt là công tác xã hội hóa giáo dục đầu tư bổ sung cơ sở vật chất và các trang thiết bị phục vụ hoạt động dạy học của thầy và trò trong nhà trường.

- Đời sống và thu nhập của nhân dân ngày càng được cải thiện; ý thức đối với sự nghiệp giáo dục ngày càng cao, đại đa số các gia đình đều xác định đầu tư cho con em ăn học, đầu tư cho sự nghiệp giáo dục là đầu tư cho sự phát triển.

- Hiện nay, địa phương Lương Tài đang phấn đấu đạt Chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, đây là thời cơ để nhà trường được quan tâm, đầu tư mọi mặt.

- Ngày 01/7/2020, khi Luật Giáo dục chính thức có hiệu lực thì căn cứ tính lương của GV cũng thay đổi: Nhà giáo được xếp lương phù hợp với vị trí việc làm và lao động nghề nghiệp. Như vậy, trong thời gian tới, lương của nhà giáo nhất là GV trẻ sẽ được nâng lên, do đó GV sẽ chuyên tâm vào công việc hơn, giúp tạo động lực làm việc và thu hút người giỏi vào nghề dạy học.

- Điều lệ trường tiểu học được ban hành kèm theo Thông tư 28/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT đã nâng chuẩn trình độ đào tạo của GV tiểu học lên trình độ đại học. Khi Điều lệ trường tiểu học có hiệu lực sẽ kèm theo các chế độ, chính sách giúp GV đang công tác trong ngành có điều kiện thuận lợi để nâng cao trình độ, đồng thời giúp cho các trường tiểu học sẽ được tuyển dụng GV mới có trình độ cao.

***b.Thách thức:***

- Nhiệm vụ chính trị của nhà trường trong giai đoạn hiện nay là nâng cấp cơ sở vật chất và xây dựng thương hiệu của nhà trường.

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Trường thuộc xã có địa bàn tương đối phức tạp với số dân đông so với đặc điểm chung của huyện Văn Lâm nên CSVC còn nhiều khó khăn. Các dãy nhà lớp học đã xây dựng từ lâu, nên đã xuống cấp nhiều.

- Đời sống của một bộ phận nhân dân địa phương còn nghèo, cha mẹ phải đi làm ăn xa, thiếu sự quan tâm tới việc chăm sóc và việc học hành của con cái.

***c. Các vấn đề ưu tiên:***

- Xây dựng cơ sở vật chất: Xây thêm các phòng học, nâng cấp các phòng học, các phòng chức năng, phòng học bộ môn. Nâng cấp nhà vệ sinh, cải tạo sân tập thể dục, quy hoạch hệ thống bồn hoa cây cảnh.

- Đề xuất đủ cơ cấu giáo viên. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, tăng cường bồi dưỡng và nâng cao năng lực để đội ngũ cán bộ, giáo viên có đủ khả năng thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới: vận dụng linh hoạt phương pháp dạy học, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học; đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

- Chất lượng giáo dục học sinh có sự chuyển biến toàn diện, đặc biệt là rèn kĩ năng sống để phát triển năng lực học sinh phù hợp với yêu cầu của đất nước trong thời kì đổi mới.

**IV. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC**

***1. Sứ mệnh.***

Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nền nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân.

***2. Tầm nhìn.***

Làmột ngôi trường thân thiện, uy tín, chất lượng đảm bảo, là nơi các bậc cha mẹ học sinh sẽ lựa chọn để gửi gắm con em mình học tập và rèn luyện*.*Học sinh có các kĩ năng sống phù hợp với lứa tuổi, góp phần tạo nên thương hiệu của nhà trường.

***3.Giá trị***

- Tình đoàn kết

- Tính sáng tạo

- Sự hợp tác

- Tinh thần trách nhiệm

- Lòng tự trọng

- Tính trung thực

- Khát vọng vươn lên

- Lòng nhân ái

**V. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

Hoàn thành mục tiêu xây dựng trường chuẩn quốc gia mức đội 2 và kiểm định chất lượng mức độ 3 vào năm 2024.

Tập trung xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện, tiên tiến, hiện đại; có đủ các điều kiện tốt nhất cho việc triển khai chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

**2.Mục tiêu cụ thể**

***2.1.Quy mô phát triển***

Đảm bảo quy mô lớp học, sĩ số học sinh theo quy định của Điều lệ trường tiểu học.

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  | Tổng số | Khối 1 | Khối 2 | Khối 3 | Khối 4 | Khối 5 |
| Năm học 2023-2024 | Số học sinh | 895 | 178 | 159 | 200 | 181 | 177 |
| Số lớp | 20 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 |
| Năm học 2024-2025 | Số học sinh | 887 | 164 | 179 | 156 | 202 | 186 |
| Số lớp | 27 | 5 | 5 | 5 | 6 | 6 |
| Năm học 2025-2026 | Số học sinh | 869 | 168 | 164 | 179 | 156 | 202 |
| Số lớp | 26 | 5 | 5 | 5 | 5 | 6 |
| Năm học 2026-2027 | Số học sinh | 830 | 163 | 168 | 164 | 179 | 156 |
| Số lớp | 26 | 5 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| Năm học 2027-2028 | Số học sinh | 832 | 165 | 163 | 168 | 164 | 179 |
| Số lớp | 26 | 5 | 5 | 5 | 5 | 5 |

**2.1.1. Giai đoạn 1: Từ năm 2023 -2024:**

*\* Về xây dựng và phát triển đội ngũ:*

- Năng lực chuyên môn của cán bộ, giáo viên phấn đấu đạt loại khá, tốt đạt 80% trở lên, có giáo viên dạy giỏi cấp huyện, không có giáo viên xếp loại yếu kém, không có cán bộ giáo viên và học sinh vi phạm pháp luật.

- Phấn đấu đến năm 2024, có đủ cơ cấu giáo viên. Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên biết sử dụng thành thạo các phầm mềm ứng dụng trong quản lí và trong dạy học.

- Phấn đấu đến năm 2024 có 100% CB, GV có trình độ đại học.

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 80%.

          - Giáo viên nam dưới 55 tuổi, nữ dưới 50 tuổi sử dụng thành thạo máy tính phục vụ cho giảng dạy và học tập.

*\* Về học sinh:*

- Chất lượng giáo dục:

+ Tỷ lệ học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học dưới 2%.

+ Không có học sinh bỏ học.

+ 100% học sinh được đánh giá Tốt, Đạt về từng năng lực, phẩm chất.

\* Về xây dựng, tu sửa cơ sở vật chất kỹ thuật:

- Năm 2023 và đầu năm 2024: Hoàn thành xây mới 12 phòng học, sửa nâng cấp các phòng học cũ; sửa chữa công trình vệ sinh. Xây dựng thư viện chuẩn. Vận động tài trợ mua sắm bổ sung nội thất của các phòng học và phòng chức năng: bàn ghế GV, HS, bảng, … đảm bảo tiêu chuẩn về cơ sở vật chất đạt kiểm định chất lượng mức 3 vào năm 2024.

- Mua sắm thiết bị đảm bảo phục vụ tốt công tác dạy - học. Chuẩn bị tốt các điều kiện cho việc thực hiện chương trình SGK lớp 1,2,3,4 chuẩn bị tốt các điều kiện cho việc dạy lớp 5 với SGK mới.

**2.1.2.Giai đoạn 2: Từ năm 2024 -2028:**

*\*Về xây dựng và phát triển đội ngũ:*

- Năng lực chuyên môn của cán bộ, giáo viên phấn đấu đạt loại khá, tốt đạt 85% trở lên, không có cán bộ, giáo viên xếp loại yếu kém, không có cán bộ, giáo viên và học sinh vi phạm pháp luật và các tệ nạn xã hội.

- Phấn đấu có 100 CB,GV có trình độ đại học. 02 Đc trên Đại học.

*\* Về học sinh:*

Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng cao nhất nhu cầu học tập của học sinh. Từ năm 2024 đến năm 2028 có 100% học sinh học đúng độ tuổi ở các khối lớp, 99%-100% học sinh hoàn thành chương trình lớp học, 100% hoàn thành chương trình tiểu học. Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục đúng độ tuổi mức độ 3.

- Chất lượng giáo dục:

+ 100% học sinh được đánh giá Tốt, Đạt về từng năng lực, phẩm chất.

+ Khen cuối năm xuất sắc đạt 20 -25% trở lên, khen từng mặt từ 45- 50% trở lên.

+ Hoàn thành chương trình lớp học của các khối lớp 1-4 đạt 99% trở lên, hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%.

Kết quả các Hội thi: Tham gia đầy đủ các hội thi, phấn đấu có ít nhất 5 giải tỉnh trở lên.

 + Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động ngoại khóa, văng nghệ, thể dục thể thao, …

+ Đáp ứng được nhu cầu đòi hỏi của cha mẹ học sinh. Học sinh rèn thói quen tự học một cách chủ động sáng tạo.

+ Học sinh được trang bị kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội bảo vệ môi trường, các hoạt động từ thiện, nhân đạo; biết vượt khó vươn lên trong học tập.

- Trường trở thành một trong những trường thuộc tốp đầu bậc tiểu học của phòng GDĐT huyện Lương Tài.

*\* Về xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật:*

- Xây dựng nhà đa năng.

- Tu bổ nâng cấp hệ thống sân chơi, bãi tập và cây xanh, mua sắm thêm thiết bị vận động, đồ chơi,...

***2.2.Cụ thể về phát triển đội ngũ đến năm 2028***

Đủ số lượng, đảm bảo chất lượng theo quy định của trường đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 2. Cụ thể:

**2.2.1.Số lượng và cơ cấu**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Năm học  Môn học | SL  hiện có | Dự báo số lượng cần trong các năm học | | | | Ghi chú |
| 2024-2025 | 2025-2026 | 2026-2027 | 2027-2028 |  |
| *CBQL* | *2* | *2* | *2* | *2* | *2* |  |
| *GV* | *23* | *39* | *39* | *39* | *39* |  |
| GV cơ bản | *19* | *27* | *27* | *27* | *27* |  |
| GV dạy Tiếng Anh | 1 | 2 | 2 | 2 | 2 |  |
| GV dạy Âm nhạc | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |  |
| GV dạy Mĩ thuật | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |  |
| GV GDTC | 1 | 2 | 2 | 2 | 2 |  |
| GV Tin học – CN | 0 | 1 | 1 | 1 | 1 |  |
| *TPT Đội* | *0* | *1* | *1* | *1* | *1* |  |
| TV, thiết bị, CNTT | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |  |
| Kế toán | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |  |
| Y tế | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |  |
| Văn thư, thủ quỹ | 0 | 1 | 1 | 1 | 1 |  |
| Bảo vệ | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |  |
| Tổng CB,GV,NV | **28** | **41** | **41** | **41** | **41** |  |

**2.2.Mục tiêu chất lượng đội ngũ CBQL, GV, NV**

100% CBQL;GV được đánh giá theo Chuẩn nghề nghiệp GV cơ sở giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/ 2018 và Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT. Kết quả:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI CHUẨN CBQL;GV** | | | | | | | | | | | | |
| Năm học | CBQL | | | | | Giáo viên | | | | | | |
| Tổng số | Tốt | | Khá | | Tổng số | Tốt | | Khá | | Đạt | |
| SL | TL (%) | SL | TL (%) | SL | TL (%) | SL | TL (%) | SL | TL (%) |
| 2023-2024 | 2 | 2 | 100 | 0 | 0 | 23 | 19 | 882 | 33 | 13 | 1 | 5 |
| 2024-2025 | 2 | 2 | 100 | 0 | 0 | 39 | 25 | 92 | 2 | 8 | 0 |  |
| 2025-2026 | 2 | 2 | 100 | 0 | 0 | 39 | 25 | 992 | 22 | 8 | 0 |  |
| 2026-2027 | 2 | 2 | 100 | 0 | 0 | 39 | 226 | 996 | 11 | 4 | 0 |  |
| 2027-2028 | 2 | 2 | 100 | 0 | 0 | 39 | 27 | 100 | 0 | 0 | 0 |  |

100% viên chức (trừ GV hợp đồng dưới 1 năm) được đánh giá hàng năm. Kết quả:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Năm | SL | Xếp loại | | | | | | | | Ghi chú |
| HT X.sắc | | HT Tốt | | H. thành | | Chưa HT | |
| SL | % | SL | % | SL | % | SL | % |
| 2024 | 28 | 6 | 21 | 22 | 79 |  |  |  |  |  |
| 2025 | 41 | 9 | 22 | 32 | 78 |  |  |  |  |  |
| 2026 | 41 | 9 | 22 | 32 | 78 |  |  |  |  |  |
| 2027 | 41 | 9 | 22 | 32 | 78 |  |  |  |  |  |
| 2028 | 41 | 9 | 22 | 32 | 78 |  |  |  |  |  |

***2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ***

Phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ được sửa chữa nâng cấp, trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn.

 Các phòng tin học, ngoại ngữ, mỹ thuật, âm nhạc được trang bị nâng cấp theo hướng hiện đại, xây dựng được phòng đa năng.

  Xây dựng môi trường sư phạm “ Xanh - Sạch - Đẹp”.

  Xây dựng ‘Trường học thân thiện, học sinh tích cực".

Xây dựng trường học hạnh phúc

**3. Xác định các vấn đề ưu tiên.**

Kiện toàn và nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành của Ban giám hiệu theo hướng chuyên biệt hoá với sự phân công phụ trách các mảng công việc. Xây dựng nền nếp làm việc khoa học trong nhà trường.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên. Bổ sung đầy đủ đội ngũ theo đúng quy định để dạy tốt 2 buổi/ ngày.

Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy năng lực, tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

Ứng dụng CNTT trong dạy – học và công tác quản lý.

Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.

  Triển khai chương trình giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; tạo nhiều hoạt động giao lưu, ứng dụng trải nghiệm để học sinh có điều kiện thích ứng và hoà nhập.

   Tăng cường công tác tham mưu xây dựng cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị giáo dục chuẩn bị tốt các nguồn lực cho việc thực hiện CTGDPT 2018 của Bộ giáo dục.

**VI. GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC**

**1. Xây dựng, củng cố và phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.**

    Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn tốt; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, chia sẻ giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

  Thực hiện tốt công tác qui hoạch cán bộ, phân công sắp xếp đúng người, đúng việc, đúng năng lực sở trường. Tập trung ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trẻ.

   Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn

**2. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh.**

  Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn

**3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục**.

Tham mưu tốt với các cấp lãnh đạo đầu tư xây dựng thêm cơ sở vật chất (phòng học, phòng chức năng, làm sân thể dục,…), vận động tài trợ các tổ chức, cá nhân để đầu tư nội thất (bàn ghế GV, HS,…), mua sắm bổ sung thêm các trang thiết bị phục vụ hoạt động dạy học.

Tiếp tục xây dựng môi trường cảnh quan trường học, sân chơi, bãi tập đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn.

Về thiết bị dạy học: Bảo quản và sử dụng hiệu quả phòng máy vi tính. Các thiết bị phục vụ công tác dạy học cần được khai thác triệt để.

Tham mưu để làm tốt hơn công tác xã hội hoá giáo dục, huy động các nguồn lực từ sự ủng hộ tự nguyện của CMHS, các nhà hảo tâm để đầu tư cơ sở vật chất theo tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3.

**4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.**

Tiếp tục nâng cấp hệ thống kết nối mạng Internet cho phòng tin học và các phòng chức năng. Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học.

Hướng dẫn khai thác tài nguyên phục vụ dạy học và các hoạt động giáo dục cho toàn thể giáo viên.

Năm 2023 tiếp tục sử dụng các phần mềm quản lý trong nhà trường do cấp trên triển khai. Phấn đấu đến năm 2024 đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên sử dụng thành thạo và sử dụng có hiệu quả các phần mềm này.

 Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, bộ môn tin học.

**5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục**

Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển Nhà trường.

+ Nguồn lực tài chính:

  - Ngân sách Nhà nước.

- Ngoài ngân sách (Từ xã hội, cha mẹ học sinh…)

+ Nguồn lực vật chất:

- Khuôn viên nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ.

- Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

  Người phụ trách: Ban giám hiệu, Ban chấp hành công đoàn, Ban đại diện cha mẹ học sinh.

**6. Xây dựng hình ảnh, uy tín của nhà trường**

   Xây dựng hình ảnh và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường.

  Xác lập tín nhiệm, hình ảnh đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

  Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng hình ảnh của Nhà trường.

**VII. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

**1. Phổ biến kế hoạch chiến lược**

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân.

**2. Tổ chức**

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Giám sát, điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

**2.1. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:**

**- Giai đoạn 1: Từ năm 2023 -2028:**

*\* Năm học 2023-2024:*

+ Nâng cao nhận thức cho CB-GV-NV về mục đích ý nghĩa của kế hoạch chiến lược, thành lập ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch.

+ Nâng dần chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt chú trọng rèn kĩ năng cho HS. Chú trọng việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm gắn với thực tiễn cuộc sống.

+ Sửa chữa công trình vệ sinh, sữa chữa cơ sở vật chất các phòng, lớp học.

+ Công bố sứ mệnh của nhà trường và Báo cáo tự đánh giá vào tháng 11/2023.

*\* Năm học 2024-2025:*

+ Vận động tài trợ để sửa chữa cơ sở vật chất các phòng, mua thêm thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi tập thể, nâng cấp sân chơi.

* *Từ năm 2026-2028:*

+ Vận động tài trợ để sửa chữa cơ sở vật chất các phòng, bổ sung màn hình tương tác thông minh, thiết bị dạy học.

+ Duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn đã đạt. Nâng cao chất lượng đội ngũ GV và chất lượng giáo dục.

**- Giai đoạn 2: Từ năm 2028-2033:**

+ Tham mưu xây dựng thêm nhà đa năng phục vụ các hoạt động giáo dục. Nâng cao chất lượng của các tiêu chí, tiêu chuẩn của kiểm định chất lượng giáo dục đạt lên mức 4.

+ Phấn đấu trở thành một trong những trường tiểu học đứng ở tốp đầu của ngành GD&ĐT huyện Văn Lâm.

**3. Phân công nhiệm vụ cụ thể:**

**\* Đối với Hiệu trưởng:**

- Xây dựng chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2023-2028 và tầm nhìn đến năm 2033.

- Hằng năm, rà soát đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, có điều chỉnh các tiêu chí cho phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và địa phương.

- Trình cấp thẩm quyền phê duyệt chiến lược phát triển của nhà trường, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chiến lược.

**\* Đối với Phó Hiệu trưởng:**

Thực hiện nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

**\* Đối với tổ trưởng chuyên môn:**

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

- Chủ động xây dựng kế hoạch phát triển của tổ, hợp tác với các tổ chức trong nhà trường.

**\* Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:**

- Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học, từng giai đoạn. Đề xuất các giải pháp để thực hiện; tích cực, sáng tạo trong công việc và có những việc làm mang tính đột phá nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tích cực tự học, tự bồi dưỡng nâng cao phẩm chất năng lực: có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, khoa học, hợp tác, đề cao tính tự giác, tính kỷ luật.

- Mỗi thành viên trong đơn vị đều ý thức xây dựng thương hiệu nhà trường, xây dựng tinh thần trách nhiệm - tinh thần đoàn kết - sự hợp tác cùng phát triển, xây dựng mối quan hệ  thân thiện trong nhà trường (BGH - các đoàn thể; BGH - GV; GV - GV; GV - HS; HS - HS; CBCNVC - PHHS…).

**\* Đối với học sinh:**

- Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi hoàn thánh chương trình Tiểu học có kiến thức, kỹ năng cần thiết tiếp tục học các cấp học trên.

- Rèn luyện đạo đức để trở thành những người toàn diện, có kỹ năng sống.

**\* Ban đại diện cha mẹ học sinh, cộng đồng:**

- Tăng cường giáo dục gia đình, quan tâm đúng mức đối với con em, tránh “khoán trắng” cho nhà trường.

- Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

- Xây dựng mối quan hệ giũa nhà trường với CMHS, giũa GVCN với CMHS.Tranh thủ sự quan tâm ủng hộ của  cấp ủy, chính quyền địa phương, các đoàn thể, phụ huynh HS, nhân dân ở địa phương nhất là tại địa bàn trường đang đóng đối với việc xây dựng CSVC  và giáo dục học sinh.

 - Phối hợp tổ chức cho GV - HS tham gia đầy đủ các hoạt động  xã hội ở địa phương.

**\* Các Tổ chức Đoàn thể trong trường:**

- Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược của nhà trường.

**VIII. KẾT LUẬN – KIẾN NGHỊ**

 Trên đây là kế hoạch Chiến lược phát triển trường Tiểu học Lương Tài giai đoạn 2023 – 2028, Tầm nhìn 2033, kế hoạch này được phổ biến đến cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường; được báo cáo về Phòng giáo dục huyện Văn Lâm và UBND xã Lương Tài. Kính đề nghị phòng GD&ĐT, các ban ngành huyện Văn Lâm phê duyệt kế hoạch chiến lược và tạo điều kiện thuận lợi về mọi mặt,  giúp nhà trường thực hiện nội dung theo đúng kế hoạch phù hợp với chiến lược phát triển; hỗ trợ về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược; bổ sung cho nhà trường đủ giáo viên theo quy định. Đề nghị UBND xã Lương Tài, UBND huyện Văn Lâm đầu tư xây dựng CSVC theo các tiêu chí giáo dục của dự án phát triển nông thôn mới để nhà trường thực hiện Kế hoạch chiến lược. Các bậc phụ huynh học sinh phối kết hợp chặt chẽ và tạo điều kiện tốt nhất thực hiện hiệu quả kế hoạch đề ra.

Kế hoạch chiến lược phát triển trường tiểu học Lương Tài giai đoạn 2023-2028, tầm nhìn đến 2033 do Ban xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường thực hiện và thông qua. Đề nghị các bộ phận, các cá nhân trong nhà trường nghiêm túc thực hiện.

**Nơi nhận:                                                                             HIỆU TRƯỞNG**

       - Phòng  GD-ĐT;

       - UBND xã Lương Tài;

       - Ban TTr BĐD CMHS;

       - PHT và TTCM;

        - Lưu VT.                                                                      **Nguyễn Văn Dũng**